

Số: /BC-UBND

Trần Liễu, ngày 05 tháng 8 năm 2025

BÁO CÁO

Tổng kết thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn **(Từ ngày 15/12/2024 đến hết ngày 30/6/2025)**

Thực hiện Công văn số 2312/STP-QLXLVPHC&KTTHPL ngày 29/7/2025 của Sở Tư pháp thành phố về việc tổng kết thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm từ ngày 01/7/2013 đến hết ngày 30/6/2025, UBND phường Trần Liễu báo cáo kết quả cụ thể như sau:

I. Khó khăn, vướng mắc xuất phát từ các quy định của pháp luật

1.1. Khó khăn, vướng mắc xuất phát từ các quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

- Xử lý vi phạm hành chính có phạm vi rất rộng tác động trực tiếp đến nhiều lĩnh vực khác nhau của đời sống xã hội và liên quan đến nhiều ngành Luật, văn bản QPPL. Do phạm vi rộng như đã nêu trên nên các nghị định XPVPHC trong các lĩnh vực thường liên quan đến nhiều văn bản QPPL có nội dung quản lý nhà nước khác nhau, trong trường hợp các văn bản làm căn cứ ban hành được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì các nghị định về XPVPHC cũng sẽ phải sửa đổi, bổ sung tương ứng cho phù hợp, khiến cho việc xây dựng, cập nhật hành vi vi phạm chưa thực sự được hiệu quả. Hơn nữa các văn bản này lại thay đổi không đồng thời, hay nói cách khác, việc sửa đổi, bổ sung văn bản nội dung quản lý nhà nước được thực hiện ở các thời điểm khác nhau dẫn đến việc một nghị định XPVPHC quy định trong nhiều lĩnh vực có thể bị sửa đổi, bổ sung nhiều lần, gây khó khăn trong việc soạn thảo và áp dụng pháp luật.

1.2. Khó khăn, vướng mắc xuất phát từ các quy định của các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Xử lý VPHC.

- Theo quy định tại khoản 5 Điều 58 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 29 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính 2020 thì: “...trường hợp vi phạm hành chính không thuộc thẩm quyền xử phạt của người lập biên bản thì biên bản và các tài liệu khác phải được chuyển cho người có thẩm quyền xử phạt trong thời hạn 24 giờ kể từ khi lập biên bản, trừ trường hợp biên bản vi phạm

hành chính được lập trên tàu bay, tàu biển, tàu hỏa". Theo quy định trên thì thời gian 24 giờ là thời hạn liên tục (cả giờ hành chính và ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, lễ). Tuy nhiên, trong trường hợp người có thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính vào ngày nghỉ, lễ, tết thì việc chuyển biên bản và hồ sơ đề nghị người có thẩm quyền xử phạt sẽ gặp khó khăn, trong khi có những hành vi vi phạm nếu không lập biên bản vi phạm hành chính ngay thì việc tìm đối tượng để lập biên bản là rất khó.

- Điểm b khoản 4 Điều 126 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 65 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung năm 2020 quy định *"Hết thời hạn 01 năm, kể từ ngày thông báo lần thứ hai nếu người vi phạm, chủ sở hữu, người quản lý hoặc người sử dụng hợp pháp không đến nhận thì trong thời hạn 05 ngày làm việc, người có thẩm quyền phải ra quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính"*. Tuy nhiên, việc quy định như trên sẽ dẫn đến có một số trường hợp khi hết thời hạn 01 năm thì một số hàng hóa là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính sẽ bị hết hạn sử dụng hoặc bị hư hỏng, gây khó khăn trong quá trình xử lý trong thực tiễn.

- Theo quy định tại khoản 8 Điều 125 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 64 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung năm 2020 thì *"Thời hạn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề không quá 07 ngày làm việc, kể từ ngày tạm giữ; trường hợp vụ việc phải chuyển hồ sơ đến người có thẩm quyền xử phạt thì thời hạn tạm giữ không quá 10 ngày làm việc, kể từ ngày tạm giữ"*

Điểm a khoản 1 Điều 66 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 34 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung năm 2020 quy định *"vụ việc thuộc trường hợp phải chuyển hồ sơ đến người có thẩm quyền xử phạt thì thời hạn ra quyết định xử phạt là 10 ngày làm việc, kể từ ngày lập biên bản vi phạm hành chính, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 63 của Luật này"*.

2. Khó khăn, vướng mắc trong việc tổ chức thực hiện Luật xử lý vi phạm hành chính và các văn bản quy định chi tiết thi hành

2.1. Về các điều kiện bảo đảm thi hành Luật

a) Kinh phí, cơ sở vật chất, kỹ thuật: Chưa được cấp kinh phí

b) Tổ chức bộ máy, nhân sự: Chưa có con người để thành lập riêng bộ phụ trách công tác xử lý vi phạm hành chính, công chức nhiều việc lại phải kiêm nhiệm nên không thể đảm bảo được công việc.

2.2 Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ

- Hiện tại các trang thông tin mạng nhiều, có những tin bài không được kiểm duyệt được đăng tải tràn lan trên các trang tin không chính thống, làm nhiều thông tin ảnh hưởng đến dư luận.

- Kinh phí hạn chế nên cũng một phần ảnh hưởng tới việc tuyên truyền, in ấn tài liệu để đáp ứng yêu cầu công tác tuyên truyền PBGDPL và tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ trên địa bàn phường .

2.3. Việc phối hợp giữa các ngành, cơ quan chức năng trong xử lý vi phạm hành chính

Việc phân công phối hợp giữa các cơ quan chức năng, ban, ngành, đoàn thể trong xử lý vi phạm hành chính còn thiếu chặt chẽ, vẫn còn tình trạng né tránh, đùn đẩy lẫn nhau, hiệu quả phối hợp chưa cao. Việc tìm hiểu cũng như áp dụng pháp luật của cán bộ, công chức còn hạn chế.

2.4. Về công tác kiểm tra, thanh tra

Công tác thanh tra, kiểm tra được thực hiện theo đúng tính chất, vụ việc và phát hiện kịp thời để xử lý các vi phạm.

2.5. Những khó khăn, vướng mắc khác

- Trong việc xử phạt vi phạm hành chính

+ Đối với việc xử lý các tang vật phương tiện vi phạm thực tế còn gặp nhiều khó khăn như: Việc xác minh cường chế, kinh phí thu, giữ, bảo quản các tang vật vi phạm hành chính.

+ Việc xử lý vi phạm trong lĩnh vực khai thác khoáng sản, ô nhiễm môi trường, đề điều... cũng gặp nhiều khó khăn.

+ Do công chức kiêm nhiệm rất nhiều việc nên việc phát hiện, theo dõi, đề xuất biện pháp cưỡng chế đối với những đối tượng phải thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính mà không chấp hành không được kịp thời. UBND phường ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính chưa được thi hành triệt để, có trường hợp công dân không thực hiện theo quyết định.

II. NGUYÊN NHÂN CỦA NHỮNG KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC

1. Nguyên nhân chủ quan

- Số lượng các văn bản quy phạm pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

lớn, nhiều nội dung khó, phức tạp; trong khi đó, công chức thực hiện nhiệm vụ quản lý Nhà nước về xử lý vi phạm hành chính là kiêm nhiệm, chưa được đào tạo kiến thức, kỹ năng chuyên sâu về công tác này, do đó ảnh hưởng đến chất lượng và tiến độ công việc.

- Công tác phối hợp giữa các lực lượng chức năng trong việc trao đổi thông tin, sử dụng lực lượng phối hợp chưa chặt chẽ, nhiều thủ tục bất cập.

- Nhận thức pháp luật của một số cán bộ, công chức về quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật còn hạn chế; sự phối hợp, nắm tình hình, phát hiện, ngăn chặn các vụ việc vi phạm phát sinh từ cơ sở của một số ngành đoàn thể, thôn, khu dân cư có việc chưa kịp thời.

- Ý thức chấp hành pháp luật của một số bộ phận cá nhân còn hạn chế, thường xuyên lợi dụng kẽ hở của pháp luật để thực hiện hành vi vi phạm.

2. Nguyên nhân khách quan

- Lĩnh vực xử lý vi phạm hành chính rất rộng, liên quan đến nhiều ngành, lĩnh vực quản lý Nhà nước khác nhau, dẫn đến việc khó kiểm soát hết các hành vi vi phạm được quy định trong các Nghị định xử lý vi phạm hành chính chuyên ngành, dẫn đến nhiều sự trùng lặp trong hành vi cũng như thẩm quyền xử phạt của các lực lượng có thẩm quyền.

- Xuất phát từ chính những quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính cũng như các quy định của pháp luật liên quan chưa được rõ ràng, cụ thể hoặc không phù hợp với thực tiễn áp dụng.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Theo quy định thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp có trách nhiệm phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời những vi phạm pháp luật trong quản lý và sử dụng đất đai tại địa phương. Tuy nhiên, trong thực tiễn quản lý đất đai, một số địa phương chưa thực hiện hết trách nhiệm này và cho rằng, các tổ chức thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố giao đất, cho thuê đất, do vậy chưa thực hiện việc phối hợp trong việc quản lý, kiểm tra việc sử dụng đất của chủ thể này dẫn đến có những vi phạm chậm được phát hiện, khó khăn trong quá trình xử lý vi phạm hành chính xảy ra tại địa phương. Do đó, cần có biện pháp nhằm nâng cao, khẳng định vai trò, tầm quan trọng của các cấp chính quyền địa phương giữ vai trò then chốt đối với công tác xử lý vi phạm hành chính nói chung và xử phạt vi phạm hành chính lĩnh vực đất đai nói riêng.

2. Đề nghị UBND thành phố tăng cường hỗ trợ kinh phí cho công tác phổ biến GDPL. Phối hợp chặt chẽ hơn nữa giữa thành phố và cơ sở từ nội dung đến tài liệu tuyên truyền để thực hiện sâu rộng hơn. Đẩy mạnh tuyên truyền pháp luật cho người dân bằng hình thức phù hợp.

3. Quan tâm bố trí đủ biên chế theo danh mục vị trí việc làm, tránh tình trạng quá tải như hiện nay (do công chức Văn phòng HĐND và UBND phường phụ trách công tác Tư pháp kiêm nhiệm).

4. Đề nghị Sở Tư pháp thành phố tổ chức Hội nghị tập huấn về công tác xử lý vi phạm hành chính, quan tâm bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác xử lý vi phạm hành chính cho công chức cấp Phường để nâng cao chất lượng, hiệu quả xử lý vi phạm hành chính tại địa phương; nhất là về công tác xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai, giao thông, thủy lợi.

Trên đây là báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn Phường từ ngày 15/12/2024 đến hết ngày 30/06/2025, UBND phường Trần Liễu báo cáo Sở Tư pháp nắm được, thường xuyên quan tâm, chỉ đạo để địa phương thực hiện tốt các nhiệm vụ đề ra./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp thành phố;
- Lãnh đạo UBND phường
- Lưu: VT, VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Thị Tình